TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚC THỌ - TP HÀ NỘI	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 60/2023/HS-ST
Ngày 28- 7- 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚC THỌ - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Minh Loan
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đặng H Tình
Bà Đỗ Thị Hòa

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị M, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Trường - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 54/2023/TLST-HSST ngày 30 tháng 6 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 61/2023/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo:

- **DƯƠNG VĂN TH,** sinh ngày 13 tháng 8 năm 1984 tại xã Ph, huyện P, TP Hà Nội; Trú tại: Thôn 6, xã Ph, huyện P, TP Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Dương Văn K và bà Trần Thị X; Vợ: Cao Thị Ng; Con: có 02 con, lớn sinh năm 2015, nhỏ sinh năm 2016 ;

Tiền án: Có 03 tiền án:

Tại bản án số 72/2018/HS-ST, Th bị Tòa án nhân dân huyện T, TP Hà Nội xử phạt 10 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Chấp hành xong ngày 07/4/2019;

Tại bản án số 73/2019/HS-ST, Th bị Tòa án nhân dân huyện T, TP Hà Nội xử phạt 12 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Chấp hành xong ngày 30/6/2020;

Tại bản án số 88/2021/HS-ST, Th bị Tòa án nhân dân huyện P, TP Hà Nội xử phạt 12 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Chấp hành xong ngày 30/7/2022.

Tiền sự: Không

Nhân thân: Năm 2012, bị Tòa án nhân dân huyện P, TP Hà Nội xử phạt 26 thàng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Bị cáo đầu thú, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/3/2023 đến nay tại Trại tạm giam số 01 – CATP Hà Nội, có mặt tại phiên tòa.

Bị hại:

- Bà Hoàng Thị Ái M, sinh năm 1973 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn P.A, xã Th, huyện P, TP Hà Nội;

- Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1966 (Có mặt)

Địa chỉ: Thôn P.Đ, xã Th, huyện P, TP Hà Nội;

Người ***có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:***

- Bà Trần Thị X, sinh năm 1963, ông **Dương Văn K**, sinh năm 1958

Địa chỉ: Thôn 6, xã Ph, huyện P, TP Hà Nội (Là bố mẹ của bị cáo, ông K có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 20/3/2023, Dương Văn Th một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wave S, biển kiểm soát 29C1-468.16 đi đến đoạn đường H, khu vực cánh đồng bãi Ch, thôn P.Đ, xã Th, huyện P, Thành phố Hà Nội, thì thấy trong vườn bưởi của ông Nguyễn Văn H (sinh năm 1966, trú tại thôn P.Đ, xã Th) ở ven đường có một chiếc thùng phuy sắt. Th quan sát trong vườn và xung quanh không thấy có ai, nên dừng xuống xe, trèo qua hàng rào lưới thép B40 để vào trong và đi đến chiếc thùng phuy rồi dùng hai tay bê chiếc thùng phuy này quay lại hàng rào theo lối cũ. Khi đến gần hàng rào, Th ném chiếc thùng phuy qua hàng rào ra phía đường, rồi trèo qua hàng rào để ra ngoài.

Cùng thời điểm trên, ông Nguyễn Văn H đang ở khu vườn đối diện phát hiện nên đã hô hoán đuổi bắt khiến Th phải bỏ lại tang vật cùng chiếc xe máy rồi chạy thoát. Ngày 20/3/2023, ông H đã đến Công an xã Th trình báo sự việc nêu trên.

Công an xã Th sau khi tiếp nhận tố giác của ông H, xác định đối tượng trộm cắp tài sản là Dương Văn Th. Ngày 20/3/2023, Th đến Công an xã Th đầu thú về hành vi trộm cắp tài sản nêu trên, cùng ngày, Công an xã Th đã chuyển hồ sơ, tang vật, đối tượng đến Cơ quan cảnh sát điều tra để giải quyết theo thẩm quyền.

Tang vật thu giữ:

- 01 chiếc thùng phuy bằng sắt, hình ống trụ đã qua sử dụng, dài 90cm, đường kính 55cm, khối lượng 17,5kg;

- 01 chiếc xe mô tô đã qua sử dụng, nhãn hiệu Honda Wave S, màu đen xám, đeo BKS 29C1-468.16, số máy: 1526670, số khung: 014565.

Quá trình điều tra, ngoài lần trộm cắp tài sản bị phát hiện vào ngày 20/3/2023, Dương Văn Th còn khai nhận trước đó vào ngày 16/3/2023 đã cùng người khác thực hiện hành vi trộm cắp tài sản như sau: Trưa ngày 16/3/2023, Th điều khiển

xe máy đi từ nhà mình sang xã Th.A để tìm mua ma túy sử dụng. Khi sang đến xã Th.A, Th gặp một người đàn ông lạ mặt và nhờ hỏi mua ma túy, do cả hai không đủ tiền nên đã cùng rủ nhau đi tìm kiếm tài sản của người dân để sơ hở. Khi đi qua trước cửa gia đình bà Hoàng Thị Ái M (*sinh năm 1973 ở thôn P.A, xã Th, huyện P, Hà Nội*) người đàn ông đi cùng Th ngồi sau phát hiện chiếc cầu thang bằng sắt để trước cửa nhà bà M không có ai trông coi nên đã bảo Th dừng xe. Trong lúc Th dừng xe cảnh giới, người đàn ông xuống xe đi đến trước cửa gia đình bà M rồi dùng tay nhấc chiếc cầu thang sắt đang được để trước cửa nhà rồi lên để lên xe của Th đã chờ sẵn. Sau khi lấy trộm được chiếc cầu thang sắt, Th được người đàn ông yêu cầu đứng chờ trên khu vực đê Th.A để người đàn ông đó một mình mang chiếc cầu thang sắt đi bán. Khoảng 20 phút sau, Th thấy người đàn ông quay trở lại và nói với Th là đã bán được chiếc cầu thang sắt nhưng không nói cho Th biết là đã bán cho ai, ở đâu.

Tại Bản kết luận định giá số 11/2023/KL-HĐĐGTS, Hội đồng định giá thường xuyên huyện Phúc Thọ ngày 29/3/2023 đã kết luận: Tại thời điểm định giá ngày 20/3/2023, 01 chiếc thùng phuy bằng sắt, hình ống trụ đã qua sử dụng, dài 90cm, đường kính 55cm, khối lượng 17,5kg có giá trị 157.500 đồng.

Tại Bản kết luận định giá số 22/2023/KL-HĐĐGTS, Hội đồng định giá thường xuyên huyện Phúc Thọ ngày 15/6/2023 đã kết luận: Tại thời điểm định giá tháng 3/2023, 01 bậc cầu thang sắt, hình chữ nhật đã qua sử dụng, dài 1m20, rộng 50cm, khối lượng 20kg có giá trị 180.000 đồng.

Việc xử lý đồ vật tài liệu:

Đối với 01 chiếc thùng phuy bằng sắt, hình ống trụ đã qua sử dụng, dài 90cm, đường kính 55cm, khối lượng 17,5kg; 01 chiếc xe mô tô đã qua sử dụng, nhãn hiệu Honda Wave S, màu đen xám, đeo BKS 29C1-468.16, số máy: 1526670, số khung: 014565 là vật chứng của vụ án nên được chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Phúc Thọ để bảo quản và chờ xử lý theo quy định của pháp luật

Đối với 01 USB có vỏ màu đen, ngoài vỏ in dòng chữ Kingston chứa nội dung được trích xuất từ Camera an ninh của gia đình bà Hoàng Thị Ái M ghi lại diễn biến vụ việc ngày 16/3/2023 được chuyển theo hồ sơ vụ án.

Vấn đề dân sự trong vụ án:

Ông Nguyễn Văn H và bà Hoàng Thị Ái M là những người bị hại không có yêu cầu bồi thường gì về dân sự.

Tại bản Cáo trạng số 57/CT-VKS ngày 30/6/2023, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ đã truy tố Dương Văn Th về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.
- Bị hại, ông Nguyễn Văn H trình bày: Do chiếc thùng phuy đã cũ, không

còn giá trị sử dụng nên ông không xin nhận lại chiếc thùng phuy này nữa và không yêu cầu bồi thường thiệt hại đối với bị cáo.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Dương Văn Th phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 (do bị cáo đầu thú) Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Dương Văn Th từ 09 đến 12 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20/3/2023.

Do bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên không đề cập áp dụng hình phạt bổ sung.

Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại không yêu cầu bồi thường nên không đề cập xem xét.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc thùng phuy bằng sắt, hình ống trụ đã qua sử dụng, dài 90cm, đường kính 55cm, khối lượng 17,5kg;

Trả lại bà Trần Thị X và ông Dương Văn K 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave S, màu đen xám, BKS 29C1-468.16, số máy 1526670, số khung 014565.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Viện Kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ đã truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, với lời khai của những người tham gia tố tụng khác và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ. Do vậy có đủ cơ sở để khẳng định:

[1] Dương Văn Th là người từng bị kết án về tội "Trộm cắp tài sản" chấp hành xong hình phạt về địa phương sinh sống, chưa được xóa án tích. Trong tháng 03 năm 2023, Dương Văn Th đã có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác, cụ thể:

Ngày 20/3/2023, Dương Văn Th có hành vi lén lút trộm 01 chiếc thùng phi sắt, trị giá 157.500 đồng của gia đình ông Nguyễn Văn H tại thôn P.Đ, xã Th, huyện P, Thành phố Hà Nội.

Ngày 16/3/2023, Dương Văn Th cùng một người đàn ông chưa rõ danh tính đã có hành vi lén lút trộm cắp 01 chiếc cầu thang sắt, trị giá 180.000 đồng của gia đình bà Hoàng Thị Ái M tại thôn P. A, xã Th, huyện P, Thành phố Hà Nội.

Tuy giá trị tài sản chiếm đoạt dưới 2.000.000đ nhưng do bị cáo đã bị kết án về tội trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích nên hành vi của bị cáo Dương Văn

Th đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ và đúng pháp luật.

Đối với người đàn ông chưa rõ danh tính đã thực hiện hành vi trộm cắp cùng Dương Văn Th ngày 16/3/2023, do bị cáo không rõ nhân thân lai lịch của người này nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để xác định được danh tính, nhân thân, lai lịch của người này nên không có căn cứ để xử lý.

[2] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Tuy bị cáo có 03 tiền án nhưng đã được xác định là tình tiết định tội nên bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng tái phạm.

Do bị cáo phạm tội nhiều lần, mỗi lần đều đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố, bị cáo đã thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự; Sau khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đã ra đầu thú nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Do bị cáo là người nghiện ma túy, có hoàn cảnh khó khăn nên không phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Do các bị hại không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không phải xem xét.

[4] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 (một) chiếc thùng phuy bằng sắt, hình ống trụ đã qua sử dụng, dài 90cm, đường kính 55cm, khối lượng 17,5kg là tài sản hợp pháp của ông Nguyễn Văn H lẽ ra nên trả lại cho ông H nhưng ông H xác định chiếc thùng phuy không còn giá trị sử dụng nên xin không nhận lại, do vậy cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave S, màu đen xám, BKS 29C1-468.16, số máy 1526670, số khung 014565, xác định là tài sản hợp pháp của bà Trần Thị X và ông Dương Văn K nên trả lại cho ông bà.

[5] Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đều đảm bảo đúng pháp luật.

[6] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Dương Văn Th 12

(mười hai) tháng tù, về tội "Trộm cắp tài sản". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20/3/2023.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) chiếc thùng phuy bằng sắt, hình ống trụ đã qua sử dụng, dài 90cm, đường kính 55cm, khối lượng 17,5kg;

Trả lại bà Trần Thị X và ông Dương Văn K 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave S, màu đen xám, BKS 29C1-468.16, số máy 1526670, số khung 014565.

Vật chứng đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phúc Thọ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/7/2023.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14: bị cáo Dương Văn Th phải chịu 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo và bị hại có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được nhận bản án hoặc bản án được niêm yết. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo về những vấn đề liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Phúc Thọ;
- Bị cáo; Bị hại;
- NCQLNVLQ;
- TANDTP Hà Nội;
- VKSND TP Hà Nội;
- CQĐT CA huyện Phúc Thọ;
- Chi cục THADS huyện Phúc Thọ

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Minh Loan